MORNING BRIEF

Stock to Watch



KIỂM NGHIỆM VÙNG CẢN 1.316-1.321 ĐIỂM

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

MUA

Các hoạt động mua trading T+ vẫn có thể xem xét thực hiện khi thị trường xuất hiện rung lắc, điều chỉnh trong phiên. Tập trung mua đón đầu ở các nhóm cổ phiếu chưa tăng hoặc đang tích lũy trở lại các vùng hỗ trợ.

BÁN

Nhà đầu tư có thể xem xét tận dụng các nhịp tăng điểm của thị trường để thực hiện bán chốt lời từng phần các vị thế ngắn hạn, nhất là các nhóm cổ phiếu tăng mạnh như chứng khoán, khoáng sản, cao su,...

NẮM GIỮ

KBC

个 7,85%

VND33.000

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- Diễn biến TTCK thế giới: Phố Wall giảm phiên thứ 2 liên tiếp vào ngày thứ Ba (04/03), khi chính sách thuế quan của Tổng thống Mỹ Donald Trump khiến nhà đầu tư lo ngại về nền kinh tế.
- Xu hướng VN-Index ngắn hạn: Xu hướng ngắn hạn VN-Index duy trì tăng trưởng trên vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.300 điểm. Tiếp tục hướng đến vùng kháng cự mạnh quanh 1.316-1.321 điểm. Để VN-Index có thể vượt kháng cự mạnh này, chắc chắn cần động lực tăng trưởng từ các cổ phiếu vốn hóa lớn, VN30, ngân hàng. Dòng tiền vẫn có thể tiếp tục tìm đến những cổ phiếu chưa ghi nhận nhịp tăng đáng kể trong giai đoạn vừa qua và nhà đầu tư có thể cân nhắc chọn lọc giải ngân cổ phiếu thuộc một số nhóm ngành như bất động sản, bán lẻ, dầu khí,...

Thị trường thế giới

Chỉ số	Ðiểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	42.520,99	-1,55	-0,05
S&P 500	5.778,15	-1,22	-1,76
Nasdaq	18.285,16	-0,35	-5,31
VIX	23,51	3,20	35,50
DAX	22.326,81	-3,54	12,14
FTSE 100	8.759,00	-1,27	7,17
CAC40	8.047,92	-1,85	9,04
Hang Seng	22.941,77	-0,28	14,37

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	ngay	luan	Inang
Xu hướng VN-Index	BUY	BUY	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành đ	lộng
RSI (14)	72,35	5	BUY
MACD (12,26)	13,55	BUY	
ADX (14)	29,59	BUY	
SMA5	1.307,48	BUY	
SMA20	1.286,78	;	BUY
SMA50	1.267,55	j	BUY
SMA100	1.262,00)	BUY
SMA200	1.264,12	<u> </u>	BUY

MORNING BRIEF s2W

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Thị trường Mỹ giảm phiên thứ 2 liên tiếp vào ngày thứ Ba (04/03), khi chính sách thuế quan của Tổng thống Mỹ Donald Trump khiến nhà đầu tư lo ngại về những cú sốc có thể xảy ra đối với nền kinh tế. Chỉ số Dow Jones giảm 670.25 điểm (tương đương 1.55%) xuống 42,520.99 điểm, sau khi giảm gần 650 điểm trong phiên trước đó. Chỉ số S&P 500 mất 1.22% còn 5,778.15 sau khi ghi nhận phiên tồi tệ nhất trong năm. Chỉ số Nasdaq Composite lùi 0.35% xuống 18,285.16 điểm.
- Theo Bộ Tài chính, thu ngân sách nhà nước 2 tháng đầu năm nay ước đạt 499.800 tỷ đồng, bằng 25,4% dự toán, tăng 25,7% so với cùng kỳ năm 2024.
- Hôm 4/3, Trung Quốc thông báo nước này sẽ áp mức thuế bổ sung lên tới 15% đối với một số hàng hoá Mỹ kể từ ngày 10/3 và hạn chế xuất khẩu đối với 15 doanh nghiệp Mỹ. Theo website của Bộ Tài chính Trung Quốc, các mức thuế bổ sung của Bắc Kinh chủ yếu nhắm đến nông sản Mỹ. Trong đó, ngô và đậu nành sẽ lần lượt chịu mức thuế mới là 15% và 10%.
- FPT: Vừa qua, lãnh đạo tỉnh Khánh Hòa đã có buổi làm việc để nghe Công ty TNHH Đầu tư FPT (thành viên Tập đoàn FPT) báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Khu đô thị công nghệ FPT và Tổ hợp giáo dục FPT tại xã Vĩnh Thái và xã Phước Đồng (TP Nha Trang). Khu đô thị công nghệ FPT dự kiến có quy mô hơn 50 ha, thuộc các xã Vĩnh Thái và Phước Đồng, TP Nha Trang, tổng mức đầu tư gần 9.300 tỷ đồng.
- ➤ GEX: CTCP Tập đoàn GELEX vừa thực hiện công bố thông tin về việc đã nhận đơn xin từ nhiệm vị trí thành viên Hội đồng quản trị của ô ng Nguyễn Văn Tuấn (nhiêm kỳ 2021–2026).
- DXG: Đất Xanh đã phân phối toàn bộ 150,15 triệu cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán. Với giá phát hành là 12.000 đồng/CP, công ty thu về gần 1.802 tỷ đồng từ đợt chào bán trên, đồng thời nâng vốn điều lệ từ 7.225 tỷ đồng lên 8.726 tỷ đồng.
- ➤ KBC: UBND TP Hải Phòng đã ban hàng quyết định phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị Tràng Cát TCC (công ty con của Kinh Bắc) khi thực hiện điều chỉnh quy hoạch dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị và dịch vụ Tràng Cát tại phường Tràng Cát, quân Hải An.
- DGC: Đối với kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025, DGC dự kiến xây dựng tổ hợp Hóa chất Đức Giang Nghi Sơn giá trị 1,200 tỷ đồng; hoàn thiện nhà máy cồn Đắk Nông 50 tỷ đồng; nghiên cứu để nâng cấp và mở rộng nhà máy ắc quy Tia sáng 40 tỷ đồng; sửa chữa và nâng cấp nhà máy chất tẩy rửa tại Hung Yên;...

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.907,61	-0,35	10,79
Dầu WTI	67,85	-0,60	-5,40
Dầu Brent	70,97	-0,10	-4,92
Than	101,50	0,10	-18,96
Đồng	9.343,00	-0,81	6,56
Quặng sắt	101,44	0,61	-3,23
Thép	467,50	0,00	-1,74

2

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	105,644	-0,09	-2,62
USD/JPY	149,82	-0,02	4,93
USD/CNY	7,2639	0,33	0,49
EUR/USD	1,0622	-0,04	2,59
GBP/USD	1,2791	-0,03	2,20

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	4,75%	19/03/2025	-0,25
ECB	2,90%	06/03/2025	-0,50
BOE	4,75%	06/02/2025	-0,25
BOJ	0,50%	19/03/2025	0,25
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
HPG	764,76	27.850	-0,71
FPT	485,62	140.000	-0,36
MWG	380,09	59.500	1,19
ТСВ	1.080,53	27.500	5,36
STB	356,77	39.200	0,90

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	519.785,49	93.000	-0,32
BID	286.471,57	40.800	-0,37
CTG	223.391,66	41.600	0,85
FPT	205.949,69	140.000	-0,36
ТСВ	194.283,42	27.500	5,36

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

MORNING BRIEF s2W



Khuyến nghị	NẮM GIỮ
Giá hiện tại	30.600
Giá mục tiêu	33.000
Tiềm năng tăng giá	7,84%
Vùng tăng tỷ trọng	30.000-30.300
Ngưỡng cắt lỗ	<28.500

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- UBND TP Hải Phòng đã ban hàng quyết định phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị Tràng Cát TCC (công ty con của Kinh Bắc) khi thực hiện điều chỉnh quy hoạch dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị và dịch vụ Tràng Cát tại phường Tràng Cát, quận Hải An.
- KBC dự kiến tổng diện tích cho thuê năm 2025 có thể đạt 200 ha đến từ KCN Nam Sơn Hạp Lĩnh, KCN Tân Phú Trung, CCN Hưng Yên, KCN Tràng Duệ 3, đồng thời ghi nhận doanh thu từ nhà ở xã hội tại thị trấn Nếnh, nhà ở xã hội Khu đô thị Tràng Duệ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

Cổ phiếu KBC đang duy trì xu hướng tăng tích cực. Các chỉ báo kỹ thuật và dòng tiền đang duy trì khá tốt. Do đó, NĐT có thể canh các nhịp điều chỉnh để giải ngân tăng tỷ trọng đối với KBC, vùng mua dự kiến quanh ngưỡng 30.000-30.300 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2023	FY2024	Q42024
DTT (tỷ đ)	5.618	2.776	781
LNTT (tỷ đ)	2.891	764	164
LNST (tỷ đ)	2.245	460	63
Nợ/VCSH (%)	18	49	49
ROE (%)	11,86	2,32	2,32
ROA (%)	5,94	1,09	1,09
EPS (VNĐ)	2.646	555	555,04
P/E (lần)	12,0	49,0	55,13
P/B (lần)	1,34	1,12	1,26

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	BUY	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành	động
RSI (14)	63,46		BUY
MACD (12,26)	0,34		BUY
ADX (14)	14,05		BUY
SMA5	29.990		BUY
SMA20	29.500		BUY
SMA50	28.830		BUY
SMA100	28.240		BUY
SMA200	28.200		BUY

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh	mục the	o dõi								
1	DGC	Theo dõi	109-111			123,5	105,4			
Danh	mục cổ	phiếu chạm	điểm mua							
1	BID	Nắm giữ	38,6-39,3	6/2/2025	39,6	45	37,3			3,03%
2	POW	Nắm giữ	11,4-11,8	12/2/2025	11,8	13,2	11,2			2,97%
3	VHC	Nắm giữ	67,5-69,5	18/2/2025	69,5	76	65,6			3,74%
4	KBC	Nắm giữ	28,5-29,5	18/2/2025	29,2	32	27,6			4,79%
5	PC1	Mua	23,5-23,9	26/2/2025	23,9	26,3	22,7			0,00%
6	VPB	Mua	18,5-19	4/3/2025	19	21,2	18			0,26%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	НСМ	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	НАН	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

MORNING BRIEF s2W 6

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	HCM	Chốt lời	26-27	19/11/2024	27	29,8	25,7	6/12/2024	29,8	10,37%
2	ANV	Chốt lời	17,8-18,1	27/11/2024	18	19,5	17,3	6/12/2024	20,5	13,89%
3	STB	Chốt lời	30,5-31,5	20/11/2024	31,5	34,5	30	18/12/2024	34,2	9,52%
4	VCI	Cơ cấu	32-33,5	26/11/2024	33,5	36,2	31,4	7/1/2025	32,5	-2,99%
5	SSI	Cơ cấu	25,5-26	19/12/2024	25,8	28,6	24,8	7/1/2025	25,35	-1,74%
6	PVD	Cắt lỗ	23,3-23,6	13/12/2024	23,3	26	22,4	7/1/2025	22,4	-3,86%
7	DPM	Cắt lỗ	34-35,5	25/11/2024	35,2	38	33	10/1/2025	33,5	- 4,83%
8	HPG	Cắt lỗ	26-26,5	5/12/2024	26,5	29	25,2	10/1/2025	25,55	-3,58%
9	VPB	Cắt lỗ	18,8-19	17/12/2024	19	20,5	17,9	10/1/2025	18,5	-2,63%
10	ТСВ	Cắt lỗ	23,5-23,9	19/12/2024	23,8	26,3	22,7	10/1/2025	23,4	-1,68%
11	SZC	Cắt lỗ	41-42	19/12/2024	42	45,8	40	10/1/2025	41	-2,38%
12	HHV	Chốt lời	10,8-11,4	10/1/2024	11,4	12,8	10,5	17/1/2025	12,8	12,28%
13	VCG	Chốt lời	17,7-18,1	14/01/2025	18,1	19,8	17,2	3/2/2025	20	10,50%
14	HPG	Cắt lỗ	26-26,8	5/2/2025	26,8	28,9	25,5	10/2/2025	25,50	-4,8%
15	VCI	Chốt lời	33,6-34,6	45692	34,35	37,45	32	3/3/2025	37,45	9,02%

Email: Chienluocthitruona@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:







Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

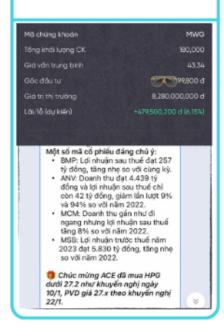
Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

TƯ VẤN ĐẦU TƯ



CHỐT LÃI HÀNG NGÀY



THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập ginlabs.vn/room